

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 697: Lìa Cả Không Lấn Có, Hai Bên Đều Không Chấp Trước

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 059)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Nhu vậy lìa cả Không lẫn Có, hai bên đều không chấp trước, thực hành Lục độ vạn hạnh, mới có thể làm lợi ích cho tất cả chúng sanh.】

Trong đây tuyệt đối không xen lẫn mảy may lợi ích cho chính mình, cuộc sống một đời đều tùy duyên qua ngày, thật sự là hạnh phúc an lạc vô cùng. Nỗi khổ của người thế gian, chúng ta cần phải thể hội được. Khổ vì điều gì? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, lo âu, bận lòng, khổ chính là vì những thứ này. Mà những thứ này là gì? Là một trường không, đương thể tức không, liễu bất khả đắc. Cho nên bạn thử nghĩ xem, cái khổ đó oan uổng biết bao! Vì thế Phật thường giảng trong kinh, những chúng sanh này là kẻ đáng thương xót, quý vị thật đáng thương! Giả như thật sự có khổ, bạn chịu khổ, thì không thể nói là bạn đáng thương, nói lời này thì quá đáng rồi. Căn bản là họ không hề có khổ, họ đang khởi vọng tưởng tự chuốc lấy khổ, họ không khổ, đây là sự thật, lấy đâu ra khổ chứ! Đều là mê hoặc, đều là nhìn sai chân tướng sự thật, nảy sinh một quan niệm sai lầm, rồi tự chuốc lấy sự thọ nhận hư vọng trong đó, đây mới gọi là thật sự đáng thương. Có thể thấu rõ chân tướng sự thật, thì tu Lục độ vạn hạnh chính là lợi ích chúng sanh.

Lục độ vạn hạnh đối với chúng sanh có lợi ích gì? Chính là thức tỉnh sự mê hoặc của chúng sanh. Chẳng những việc Phật Bồ Tát giảng kinh thuyết pháp là thức tỉnh, mà ngay trong đời sống của Phật Bồ Tát, một cử chỉ một hành động, một lời nói một nụ cười đều là đang thức tỉnh chúng sanh. Cho nên các Ngài thị hiện ở thế gian này, chính là làm tấm gương giác ngộ cho hết thảy chúng sanh. Thích Ca Mâu Ni Phật trong đời sống thường nhật, Tôn giả Tu Bồ Đề đã giác ngộ rồi, đã nhìn ra được, liền tán thán “Hy hữu Thế Tôn”. Phật biểu hiện điều gì hiếm có? Đến đại thành Xá Vệ thác bát, đắp y trì bát. Trong mắt người bình thường thì việc này có gì là hy kỳ? Chẳng có chút gì là hy kỳ cả. Người biết

nhìn thì hiểu được, Ngài tự tại, Ngài an lạc, Ngài hạnh phúc. Cuộc đời của Ngài tràn đầy trí huệ chân thật, sao lại không hy hữu chứ? Thế gian chúng ta bất luận làm quan to đến đâu, phát tài lớn cỡ nào, nhưng nếu không vui vẻ, không hạnh phúc, họ khổ não vô biên, thì điều đó chẳng có gì là hy kỳ cả. Gặp được một người thật sự hạnh phúc an lạc, họ không có lo âu, không có bận lòng, không có khổ não, trong tâm họ chẳng vương bận điều chi (hoàn toàn buông xả), đây mới thật sự là hy kỳ! Phật Bồ Tát thị hiện ở thế gian, chính là biểu hiện ra những điều này. Cho nên người biết nhìn sẽ nhìn ra được, liền kinh ngạc! Tán thán là hy hữu! Đây chính là lợi ích hết thảy chúng sanh.

Nhắc đến việc thực hành Lục độ vạn hạnh, đó chính là thị hiện ở thế gian, là toàn bộ hoạt động đời sống của các Ngài. Thuật ngữ Phật giáo gọi là “thực hành Lục độ vạn hạnh”, đều là để làm tấm gương cho chúng sanh, đều là để khơi gợi chúng sanh, khiến cho chúng sanh giác ngộ. Có lẽ chúng ta sẽ hỏi: Có vô lượng chúng sanh nhìn thấy dáng vẻ đó của Ngài, nhưng không hề giác ngộ! Vậy thì có được lợi ích không? Được chứ! Giác ngộ đâu có nhanh như vậy? Đâu thể vừa biểu diễn một chút là họ liền giác ngộ ngay? Đó đâu phải là người bình thường. Giống như giảng kinh, giảng hai tiếng đồng hồ, bạn liền khai ngộ, bạn liền chứng quả, đó không phải là người phàm. Điều này gọi là huân tập, Phật Bồ Tát không ngừng thị hiện, đời đời kiếp kiếp thị hiện, từ từ mà huân tập. Thời gian lâu dần, sức mạnh huân tập sẽ phát sinh. Người Trung Quốc xưa của chúng ta, làm cho y phục có mùi thơm thì gọi là xông hương (huân hương). Hiện nay khoa học kỹ thuật tiến bộ, nước hoa xịt một cái là thơm ngay, rất là nhanh. Ngày trước muốn xông hương, phải đốt loại hương tốt, y phục để ở đó mà xông, đại khái phải xông mất hai, ba ngày trời, thì y phục đó mặc ra ngoài mới có thể giữ được hương thơm không tan trong mấy tiếng đồng hồ. Trong kinh Phật thường giảng huân tập, Phật Bồ Tát thị hiện, tuy bạn ngày ngày tiếp xúc với Ngài, nhìn thấy Ngài, không hề khai ngộ, nhưng bạn đã nhận được sự huân tập rồi. Đời đời kiếp kiếp không ngừng huân tập, ắt sẽ có một ngày bạn giác ngộ. Sự giác ngộ đó không phải là ngẫu nhiên, có thể thấy việc Phật Bồ Tát thị hiện không hề uổng phí.

Trong Phật Pháp giảng, đối với hết thảy chúng sanh có gieo “cận nhân” (nhân gần), cận nhân là họ lập tức thành tựu ngay; cũng có loại gieo “viễn nhân” (nhân xa), là đời sau kiếp sau, thậm chí cho đến vô lượng kiếp về sau nữa. Bạn hãy xem tâm của Phật Bồ Tát, Ngài có hằng tâm, có tâm trường viễn, có tâm nhẫn nại, Ngài vốn không vội vàng đời phải mau chóng thành tựu, Ngài

không nóng vội; phàm phu thì tâm rất nôn nóng, hy vọng mau mau được thành tựu. Lại không biết rằng dục tốc tắc bất đạt, không có cái đạo lý đó đâu, nhất định phải đợi thời tiết nhân duyên chín muồi, mà thời tiết nhân duyên thì bắt buộc phải là sự bồi dưỡng trong một thời gian dài. Thế gian thường có những đại công đại nghiệp, không thể hoàn thành ngay trong một đời của chính mình. Chư vị đọc lịch sử, các vị sẽ biết. Bạc Cỗ thánh Tiên vương, lý tưởng của họ, nguyện vọng của họ, họ thật sự đang làm, nhưng họ không nhìn thấy được thành quả, họ biết rằng họ truyền xuống cho thế hệ sau, rồi lại truyền thêm một thế hệ nữa, thành quả này sẽ hiện tiền, họ biết rõ điều đó. Một lý tưởng chưa hẳn tự mình đã có thể nhìn thấy thành quả, mà hy vọng có thể truyền lại cho thế hệ sau, rồi lại truyền thêm thế hệ nữa, để có thể thực hiện, đó đều là có lợi ích rất lớn đối với chúng sanh. Đây chính là cái mà chúng ta gọi là nhân quang lịch sử, sứ mệnh lịch sử. Đặc biệt là ở phương diện truyền thừa và hoằng dương Phật pháp, nhất định phải có nhân quang nhìn xa trông rộng.